

Số: 06/2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2025 - 2026

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 56/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2025 - 2026;

Thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia ký ngày 28 tháng 4 năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2025 - 2026.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt khi nhập khẩu vào Việt Nam giai đoạn 2025 - 2026.

2. Đối tượng áp dụng

Các thương nhân nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Lượng hạn ngạch thuế quan mỗi năm đối với mặt hàng gạo là 300.000 tấn.

Mặt hàng gạo có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia (mã HS 10.06) chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 56/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2025 - 2026.

2. Lượng hạn ngạch thuế quan mỗi năm đối với mặt hàng lá thuốc lá khô là 3.000 tấn nằm trong lượng hạn ngạch thuế quan áp dụng với các thành viên WTO do Bộ Công Thương công bố hàng năm.

Mặt hàng lá thuốc lá có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia (mã HS 24.01) chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 56/2026/NĐ-CP.

Điều 3. Đối tượng được phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng gạo được phân giao cho thương nhân có nhu cầu nhập khẩu.

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng lá thuốc lá khô được phân giao cho thương nhân có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá do cơ quan có thẩm quyền cấp và có nhu cầu sử dụng thuốc lá nguyên liệu nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan để sản xuất hoặc chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất thuốc lá điều tiêu thụ trong nước.

Điều 4. Phương thức điều hành hạn ngạch thuế quan nhập khẩu

1. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng gạo được phân giao bằng phương thức trừ lùi tự động tại cơ quan hải quan cho đến hết số lượng hạn ngạch thuế quan. Việc trừ lùi thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan hải quan.

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng lá thuốc lá khô được phân giao bằng phương thức cấp Giấy phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.



Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

2. Đối với hàng hóa được nhập khẩu theo quy định tại Điều 2 và đăng ký Tờ khai hải quan nhập khẩu từ ngày 28 tháng 4 năm 2025, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định tại Nghị định số/2026/NĐ-CP và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Hải quan (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên (để b/c);
- Bộ Công Thương: Lãnh đạo Bộ, các Vụ, Cục thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, XNK (12).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân



